TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LV** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 11/2019/DS-ST Ngày: 29 - 01- 2019 V/v tranh chấp hợp đồng dân sự - vay tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LV, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trên.

2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hoàng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LV tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Bảy – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LV xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 221/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng dân sự - vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 295/2018/QĐXX-ST ngày 20 tháng 12 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2019/QĐST-DS ngày 10/01/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VBP FC), địa chỉ trụ sở: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower, số 9 Đoàn Văn Bơ, phường 12, Quận.4, TP.Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện hợp pháp cho ông Lô Bằng G: Ông Lê Hiền Th, chức vụ: Trưởng Phòng thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ - Khối vận hành là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 14/2017/UQ-QTRR.17 ngày 22/3/2017).

Người đại diện hợp pháp cho ông Lê Hiền Th: Anh Bùi Văn Mai Quốc H, sinh năm: 1986, địa chỉ: ấp Bình Lợi, xã Bình Thành, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp, là đại diện theo uỷ quyền (Theo văn bản uỷ quyền số: 7983/UQTA-KVH.18 ngày 16/4/2018) (Có mặt).

Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm: 1964, địa chỉ: Số 63 QL 80, ấp Bình Lợi, xã B, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 4 năm 2018, lời trình bày trong biên bản tiếp cận công khai chứng chứng cứ cũng như tại phiên Toà ông Bùi Văn Mai Quốc H là đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 29/10/2015 anh Lê Văn T có ký hợp đồng số 20151114-124016-0016 với công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (gọi tắt là công ty tài chính) để vay số tiền 42.200.000 đồng với lãi suất 2,92%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì anh Tâmcó trách nhiệm thanh toán số tiền 68.722.000 đồng trong thời hạn 36 tháng, vốn lãi chia đều. Trong 35 tháng đầu mỗi tháng trả 1.909.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.907.000 đồng, kỳ thanh toàn đầu tiên vào ngày 17/12/2015. Thực hiện hợp đồng công ty tài chính đã giao đủ tiền cho anh Tâm nhưng anh Tâm không thực hiện đúng thời hạn trả nợ theo như thoả thuận mà chỉ thanh toán cho công ty tài chính được số tiền 20.987.000 đồng. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án anh Tâm có trả thêm số tiền 1.910.000 đồng.

Nay công ty tài chính yêu cầu anh Lê Văn T có nghĩa vụ trả cho công ty tài chính số tiền vay gốc là 31.653.303 đồng và tiền lãi là 14.171.697 đồng, tổng cộng vốn lãi là 45.825.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính là: Đề nghị vay vốn kim hợp đồng tín dụng, sổ hộ khẩu, lịch sử thanh toán.

Theo kết quả xác minh cũa Công an xã Bình Thành thì Lê Văn T thường xuyên có mặt tại nơi cư trú: Tòa án đã niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho Anh Tâm theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh Tâm không có Văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Công Ty tài chính.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm

tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền vay còn nợ và tiền lãi nên quan hệ tranh chấp được xác định là "Tranh chấp hợp đồng dân sự - vay tài sản". Bị đơn có hộ khẩu và cư trú tại huyện LV, tỉnh Đồng Tháp do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3, Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Lê Văn T đã được tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Văn T.

[3] Xét yêu cầu của công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng, thấy: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Tâm không có ý kiến gì và anh Tâm đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết nên công ty tài chính khởi kiện yêu cầu anh Tâm phải có nghĩa vụ trả số nợ nêu trên là có căn cứ, phù hợp Điều 466 Bộ luật dân sự, khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng nên chấp nhận yêu cầu của Công ty tài chính và buộc anh Tâm phải trả cho Công ty tài chính số tiền còn nợ tổng cộng vốn lãi là 45.825.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Tại phiên toà đại diện công ty tài chính xác nhận hợp đồng vay giữa công ty tài chính với anh Lê Văn T đã kết thúc và đã chốt lại vốn, lãi nên không phát sinh thêm tiền lãi theo hợp đồng. Do đó, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và công ty tài chính có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Tâm chưa thanh toán xong số tiền trên thì công ty tài chính yêu cầu anh Tâm phải trả lãi chậm trả theo quy định tại điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự là phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa về đường lối giải quyết vụ án có căn cứ và phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 20/12/2016, thì anh Tâm phải chịu án phí dân sự sơ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng.

Buộc anh Lê Văn T có nghĩa vụ trả cho công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền gốc và lãi tổng cộng là 45.825.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Lê Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.291.000 đồng (Hai triệu hai trăm chín mươi một nghìn đồng).

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.194.000 đồng theo biên lai số 0001793 ngày 14/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện LV.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a , 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện LV;
- TAND tỉnh ĐT;
- Chi cục THADS H.Lấp Vò;
- Lưu VPTA-HSVA.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hằng

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND H.Lấp Vò;
- Chi cục THADS H.Lấp Vò;
- Lưu: VP- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Văn Nội